TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2022/HSST**

Ngày: **26 – 5 - 2022**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Thu Hường**

- ***Các Hội thẩm nhân dân*:** **Ông Nguyễn Đại Đồng.**

Ông Lê Mạnh Nhanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** **Ông Nguyễn Hữu Vinh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:*** **Bà Trần Thị Nhâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở TAND huyện M, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13 /2022/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QDDXX-HS ngày 12/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - Sinh năm 1986 tại xã H, huyện M, TP Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện M, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết); Con bà: Hoàng Thị L; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo danh chỉ bản số 22 ngày 28/01/2022 của Công an huyện M lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 16/11/2009 bị TAND huyện M, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/80/2020.

- Ngày 28/01/2013 bị TAND thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2014.

- Ngày 20/01/2016 bị TAND huyện M, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 đến nay. Có mặt.

Người bị hại:

Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn 7, xã P, huyện M, TP Hà Nội. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 07h00 phút ngày 07/01/2022, tại khu vực trước cửa nhà ông Nguyễn Xuân D ở thôn 7, xã P, huyện M, thành phố Hà Nội, Công an xã P bắt quả tang Nguyễn Văn C có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29H4-1216 của ông Nguyễn Xuân D.

Quá trình điều tra xác định như sau:

Khoảng 7h00 ngày 07/01/2021, Nguyễn Văn C đi bộ đến thôn 7, xã P mục đích thấy gia đình nào sơ hở thì lấy trộm. Khi bị cáo đi qua khu vực Đền Hạ, C đi vào ngõ thì phát hiện một nhà dân không khóa cửa cổng, trong sân có dựng một chiếc xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 29H4-1216, đầu xe hướng vào nhà, đuôi xe hướng ra cổng. Sau khi quan sát thấy không có người, C đi vào sân, quay hướng đầu x era cổng rồi ngồi lên xe, vặn chìa khóa nổ máy đi thì bị ông Nguyễn Xuân D truy hô, đóng cửa cổng và cùng lực lượng công an chặn lại, bắt giữ.

Kết luận số 01 ngày 10/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M đã xác định: một chiếc xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 29H4-1216 trị giá 16.000.000đ

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 14/4/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Nguyễn Văn C về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản theo Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung**:** Không áp dụng.

Về vật chứng: Ngày 11/02/2022 Công an huyện M đã trả lại cho ông Nguyễn Xuân D một chiếc xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 29H4-1216, ông D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07h00 phút ngày 07/01/2022 Nguyễn Văn C đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Nguyễn Xuân D, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29 29H4-1216, giá trị tài sản C chiếm đoạt của ông D là 16.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã thực hiện phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý vi phạm.

[4] Vụ án xảy ra mang tính chất ít nghiêm trọng, song đã gây sự hoang mang, lo lắng trong nhân dân về tệ nạn trộm cắp. Do vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo trong vụ án này Hội đồng xét xử thấy : Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên khi xem xét hành vi, định tội cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo có nhiều tiền án tội chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên bị cáo không coi đây là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội cùng tính chất. Xét thấy cần phải xử lý thật nghiêm minh và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 29 29H4-1216, số máy 8083518, số khung 8083518, qua tra cứu chiếc xe đăng ký Nguyễn Ngọc Dương ở địa chỉ đường Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Ông Dương bán chiếc xe này cho ông D nhưng không làm giấy tờ sang tên, xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại. Ông Nguyễn Xuân D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội : Trộm cắp tài sản.

- Xử phạt*: *Nguyễn Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/01/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

3 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND TP HN;
- Công an huyện M;
- Viện kiểm sát ND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Người tham gia tố tụng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thu Hường

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.**